

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1511/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2026
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận
toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Thực hiện Quyết định số 1511/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc (Global Compact for Safe, Orderly and Regular Migration - Thỏa thuận GCM) phù hợp với chính sách, pháp luật và điều kiện của địa phương nhằm quản lý di cư hiệu quả vì mục tiêu phát triển bền vững.

b) Xác định các lĩnh vực, mục tiêu ưu tiên, nội dung cụ thể và lộ trình triển khai Thỏa thuận GCM; huy động tối đa các nguồn lực sẵn có trong nước và tranh thủ sự hỗ trợ của cộng đồng quốc tế.

c) Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý di cư quốc tế thông qua cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm tạo môi trường di cư minh bạch, dễ tiếp cận, tôn trọng nhân phẩm của người di cư, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của họ, nhất là phụ nữ, trẻ em và các nhóm có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

2. Yêu cầu

a) Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương sát với tình hình thực tiễn, lấy yếu tố con người làm trung tâm; trong đó, lồng ghép yếu tố giới và phát triển bền vững nhằm giảm thiểu các nhân tố dẫn tới tình trạng di cư trái phép, mua bán người;

b) Xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên để bảo đảm hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai Thỏa thuận GCM cần được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đầy đủ đến các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Thỏa thuận GCM, các vấn đề di cư quốc tế thuộc phạm vi trong và ngoài nước; tăng cường năng lực trong triển khai Thỏa thuận GCM.

a) Tuyên truyền, vận động, phổ biến, nâng cao nhận thức về Thỏa thuận GCM và các vấn đề di cư quốc tế (di cư hợp pháp, an toàn; di cư trái phép; mua bán người...), hướng tới các đối tượng là cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thực thi pháp luật liên quan đến di cư quốc tế, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan, cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Việc tuyên truyền phải có nội dung phù hợp với giới tính, độ tuổi, dân tộc, trình độ dân trí, đặc điểm của từng địa phương, dễ tiếp cận, có trọng điểm, đa ngôn ngữ và bằng các hình thức đa dạng.

b) Đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan chức năng các thông tin rõ ràng, minh bạch về di cư (hướng dẫn, tư vấn, khuyến cáo, cảnh báo liên quan đến di cư quốc tế; thị trường lao động nước ngoài; chính sách thị thực, cư trú; quyền của người di cư...).

c) Nâng cao năng lực cán bộ các cấp (nhất là cấp cơ sở), các ngành, các cơ quan, tổ chức tham gia triển khai Thỏa thuận GCM nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý di cư, hỗ trợ và bảo vệ người di cư, lưu ý phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số và các nhóm có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

2. Thu thập thông tin, dữ liệu về di cư của công dân Việt Nam ra nước ngoài và người nước ngoài vào Việt Nam.

a) Theo dõi, rà soát, cập nhật thông tin, dữ liệu về di cư quốc tế (lao động; học tập; kết hôn có yếu tố nước ngoài; cho nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài; di cư trái phép; mua bán người; người không quốc tịch; người di cư trở về...); tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin, dữ liệu có liên quan.

b) Nghiên cứu lồng ghép các nội dung liên quan đến di cư quốc tế trong các cuộc điều tra thống kê, bao gồm tổng điều tra dân số và nhà ở để bổ sung điều tra về tình trạng di cư (nguyên nhân di cư; ngày xuất cảnh, nhập cảnh gần nhất; quốc gia cư trú trong thời gian 5 năm trước khi diễn ra tổng điều tra dân số và nhà ở...), trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong việc đăng ký và hỗ trợ công dân Việt Nam ở nước ngoài bao gồm các thông tin cơ bản về công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài với các mục đích khác nhau, bảo đảm dễ tiếp cận và kịp thời hỗ trợ công dân, nhất là trong tình huống khẩn cấp, khủng hoảng ở nước ngoài, phù hợp với pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các pháp luật có liên quan.

d) Tiếp tục phối hợp xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về di cư dựa trên việc

kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, dữ liệu có liên quan, bảo đảm phù hợp với pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các pháp luật có liên quan; khai thác, sử dụng hiệu quả, phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, pháp luật về di cư và xây dựng báo cáo, thống kê, dự báo.

3. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật và triển khai thực hiện.

a) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến di cư quốc tế để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm phù hợp với thực tiễn, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai Thỏa thuận GCM.

b) Triển khai các giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý di cư, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người di cư; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch liên quan đến di cư quốc tế đã được phê duyệt.

c) Rà soát, ban hành đồng bộ các giải pháp thực hiện chính sách kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình của tỉnh (chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội, gắn với việc làm bền vững, bình đẳng giới và nâng cao vị thế cho phụ nữ, trẻ em gái...) nhằm giảm thiểu các nhân tố dẫn tới di cư trái phép, giúp người dân có quyết định đúng đắn về di cư, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng toàn diện, bền vững, “không để ai bị bỏ lại phía sau.

d) Đẩy mạnh triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh Đắk Lắk.

4. Theo dõi, dự báo về tình hình, chính sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ liên quan đến các vấn đề di cư.

a) Theo dõi, phân tích, dự báo về tình hình và triển vọng thế giới và khu vực có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động di cư và người di cư (bất ổn chính trị, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm xuyên biên giới, tội phạm xuyên quốc gia...) để cá nhân, cơ quan, tổ chức liên quan kịp thời nắm bắt thông tin và có biện pháp ứng phó, cảnh báo nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người di cư.

b) Tìm hiểu, đánh giá quy định, chính sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ về di cư quốc tế (thị thực, bảo hiểm, việc làm, cư trú, quốc tịch, hộ tịch, chính sách an sinh xã hội đối với người di cư và quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật sở tại...), đặc biệt là dự báo những xu hướng mới để kịp thời đề xuất các điều chỉnh chính sách phù hợp với tình hình.

c) Tiếp tục theo dõi tình hình người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài tại Việt Nam để kiến nghị giải pháp phù hợp nhằm quản lý hiệu quả và tạo thuận lợi cho người di cư hòa nhập với cộng đồng sở tại, bảo đảm có cơ hội công bằng về học tập, làm việc, phát triển cũng như phát huy vai trò và đóng góp của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc thực hiện Thỏa thuận GCM.

a) Tăng cường hợp tác với các địa phương của các quốc gia, đối tác về các vấn đề di cư quốc tế và trong triển khai Thỏa thuận GCM; nghiên cứu, đề xuất ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế cũng như tham gia các cam kết quốc tế về di cư phù hợp với lợi ích của Việt Nam nhằm thúc đẩy di cư hợp pháp, an toàn và trật tự, phòng, chống di cư trái phép, đưa người di cư trái phép, phòng, chống mua bán người và các hình thức bóc lột mới trên không gian mạng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người di cư, lưu ý phụ nữ, trẻ em và các nhóm có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

c) Tổ chức triển khai hiệu quả các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và các cam kết quốc tế về di cư mà Việt Nam là thành viên, phù hợp với pháp luật và điều kiện của Việt Nam; đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp.

d) Thu hút, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc tế trong quá trình triển khai Thỏa thuận GCM để nâng cao năng lực cho các cơ quan liên quan của Việt Nam cũng như tăng cường hiệu quả công tác quản lý di cư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công:

a) Văn phòng UBND tỉnh

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Ngoại giao; tổ chức sơ kết và tổng kết thực hiện Kế hoạch; triển khai áp dụng bộ chỉ số đánh giá việc triển khai Thỏa thuận GCM và bộ chỉ số quản trị di cư quốc tế sau khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Ngoại giao.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh kiến nghị về chủ trương, chính sách về vấn đề di cư quốc tế, phù hợp với chính sách, pháp luật, điều kiện của Việt Nam, thông lệ quốc tế và tình hình thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện, vận hành Cơ sở dữ liệu về di cư và phối hợp với Thống kê tỉnh trong việc lồng ghép các nội dung liên quan đến di cư quốc tế trong các cuộc điều tra thống kê, bao gồm tổng điều tra dân số và nhà ở.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp triển khai công tác bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng của công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài phù hợp với tình hình di cư của công dân hiện nay.

b) Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam có liên quan đến Thỏa thuận GCM.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, tư vấn luật pháp cần thiết cho người dân khi làm thủ tục liên quan đến di cư ra nước ngoài; tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục cấp phát giấy tờ liên quan việc xuất, nhập cảnh để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân xuất cảnh hợp pháp, an toàn và trật tự.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương nắm chắc tình hình an ninh, trật

tự liên quan đến hoạt động di cư tại địa phương (kể cả di cư hợp pháp và bất hợp pháp); số lượng công dân trên địa bàn tỉnh di cư ra nước ngoài; người nước ngoài tại địa phương và người di cư hồi hương trở về để đề xuất biện pháp xử lý, hỗ trợ phù hợp; thường xuyên rà soát, nghiên cứu giải pháp và tham mưu triển khai thực hiện các thỏa thuận, hợp tác quốc tế (trọng tâm là các nước ASEAN như Lào, Campuchia, Thái Lan) về phòng chống mua bán người, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; phòng chống di cư trái phép và đưa người di cư trái phép.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng)

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh tại các Trạm kiểm soát, đường mòn, lối mở, khu vực biên giới biển; thực hiện bảo hộ và trợ giúp ban đầu cho công dân của tỉnh bị phía nước ngoài buộc hồi hương qua các cửa khẩu hoặc được cứu hộ, cứu nạn, giải cứu và hồi hương.

- Phối hợp tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức về xuất cảnh, nhập cảnh và di cư, phòng chống mua bán người và di cư trái phép cho công dân trên khu vực biên giới biển, đất liền của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan trong công tác nắm tình hình biên giới, địa bàn nội, ngoại biên, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các đường dây đưa đón người di cư bất hợp pháp, mua bán người qua đường bộ, đường biển; tình hình người Việt Nam lao động, làm ăn, sinh sống tại Campuchia.

d) Sở Tư pháp chủ trì, nghiên cứu tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật về quốc tịch, hộ tịch của người di cư; thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cần thiết cho công dân trong tỉnh di cư ra nước ngoài và người hồi hương thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý theo quy định hiện hành.

đ) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật về lao động di cư, tăng cường các giải pháp quản lý hoạt động đưa người lao động tỉnh Đắk Lắk đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và nâng cao chất lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hướng dịch chuyển của các nhóm ngành nghề mới, phù hợp với chiến lược phát triển nhân lực quốc gia; triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về lao động theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về người lao động tỉnh Đắk Lắk đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và người lao động nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Đắk Lắk để kịp thời, chủ động triển khai công tác bảo hộ quyền và lợi ích của người di cư được hiệu quả; số liệu người di cư trở về địa phương... từ đó có chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn nhân lực từ nhóm công dân di cư trở về, nhất là lưu học sinh, lao động có tay nghề; tỉ lệ phụ nữ, trẻ em di cư trở về, khó khăn và rào cản trong việc tái hoà nhập cộng đồng.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về các vấn đề di cư quốc tế, di cư với phát triển bền vững, Thỏa thuận GCM và tình hình triển khai Thỏa thuận này.

g) Sở Dân tộc và Tôn giáo:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép tuyên truyền, vận động, phổ biến, nâng cao nhận thức về Thỏa thuận GCM và các vấn đề di cư quốc tế (di cư hợp pháp, an toàn; di cư trái phép; mua bán người...) trong việc tuyên truyền chính sách dân tộc, phù hợp với các nhóm đặc thù là người dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách về giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới... nhằm nâng cao vị thế cho phụ nữ và trẻ em gái trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giảm thiểu các nhân tố dẫn tới di cư trái phép, giúp đồng bào dân tộc thiểu số có quyết định đúng đắn về di cư hợp pháp.”

h) Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tham mưu đề xuất các chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh có lồng ghép, tính đến yếu tố người nước ngoài đến làm việc, kinh doanh tại tỉnh và người dân trong tỉnh di cư ra nước ngoài; nhất là lồng ghép các vấn đề di cư vào các chương trình, chiến lược phát triển của tỉnh như đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội bền vững đi đôi với giải quyết việc làm tại chỗ; hỗ trợ người di cư hồi hương...

i) Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Lồng ghép thực hiện Kế hoạch với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nhằm giảm thiểu các nhân tố dẫn tới tình trạng di cư trái phép, mua bán người.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng địa phương nắm chắc tình hình an ninh, trật tự liên quan đến hoạt động di cư tại địa phương; số lượng công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài, người nước ngoài tại địa phương và người di cư hồi hương trở về để có biện pháp quản lý, hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân trên địa bàn về vấn đề di cư quốc tế, đặc biệt các hình thức di cư an toàn, trật tự và hợp pháp; tuyên truyền cảnh báo, phòng chống tệ nạn mua bán người và phòng chống di cư trái phép.

k) Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo; định kỳ 6 tháng (trước 05/7 và trước 05/01 năm sau) tổng hợp, cung cấp cho Văn phòng UBND tỉnh số liệu liên quan đến di cư quốc tế và hằng năm gửi báo cáo việc thực hiện Kế hoạch cho Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **05 tháng 11** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Ngoại giao.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên; Báo và Phát thanh, truyền hình Đắk Lắk; các cơ quan báo chí; các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia triển khai các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động tối đa từ các nguồn tài trợ, viện trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, căn cứ vào từng nhiệm vụ được giao cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án đang triển khai thực hiện, trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được giao hàng năm.

- Đối với các nhiệm vụ phát sinh mới không lồng ghép được trong các chương trình, dự án, đề án đang triển khai, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, đơn vị, gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các bộ, cơ quan, địa phương, tổ chức có liên quan chủ động thông báo, trao đổi để Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Phú Yên (trước sáp nhập) về triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên và Kế hoạch số 6779/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk (trước sáp nhập) về triển khai thực hiện Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc.

6. Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1511/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT, Truyền hình Đắk Lắk;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NGV (A-01b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn